

Để quá trình tiếp thu kiến thức mới trở nên dễ dàng và đạt hiệu quả nhất, trước khi bắt đầu bài học mới các em cần có sự chuẩn bị nhất định qua việc tổng hợp nội dung kiến thức lý thuyết trọng tâm, sử dụng những kiến thức hiện có trả lời câu hỏi liên quan. Dưới đây chúng tôi đã soạn sẵn Lời giải Bài 38: Thần lằn bóng đuôi dài môn Sinh học lớp 7, giúp các em tiết kiệm thời gian. Nội dung chi tiết được chia sẻ dưới đây.

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 38 trang 124 , 125

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 38 trang 124

So sánh đặc điểm đời sống của thần lằn bóng đêm đuôi dài với ếch đồng.

Lời giải:

Đặc điểm đời sống	Thần lằn bóng đuôi dài	Ếch đồng
Nơi sống	Khô ráo	Ấm ướt
Thời gian hoạt động	Ban ngày	Chập tối hoặc ban đêm
Tập tính	Trú đông	Trong hốc đất ẩm bên vực nước
	Lối sống	Thường ở nơi tối, bóng râm
Sinh sản	-Thụ tinh trong. -Đẻ ít trứng, trứng phát triển trực tiếp thành con.	-Thụ tinh ngoài. -Đẻ nhiều trứng, trứng thành nòng nọc phát triển qua biến thái.

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 38 trang 125

Quan sát hình 38.1, lựa chọn những câu trả lời thích hợp để điền vào bảng sau:

Lời giải:

STT	Đặc điểm cấu tạo ngoài	Ý nghĩa của sự thích nghi
1	Da khô, có vảy sừng bao bọc	G
2	Có cổ dài	E
3	Mắt có mí cử động, có nước mắt	D
4	Màng nhĩ nằm trong hốc nhỏ bên đầu	C
5	Thân dài, đuôi rất dài	B
6	Bàn chân năm ngón có vuốt	A

Giải bài tập SGK Sinh học 7 Bài 38

Bài 1 (trang 126 sgk Sinh học 7)

Hãy trình bày đặc điểm cấu tạo ngoài của thần lằn thích nghi với đời sống hoàn toàn ở cạn so với ếch đồng.

Lời giải:

Đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn thích nghi với đời sống hoàn toàn ở cạn:

- Da khô, có vảy sừng: tránh mất nước.
- Cổ dài: tăng khả năng quan sát.
- Mắt có mi cử động và có tuyến lệ: tránh khô mắt.
- Chân có vuốt sắc: để bám vào nền khi di chuyển.
- Màng nhĩ nằm sau trong hốc tai: bảo vệ màng nhĩ, hướng âm thanh vào màng nhĩ.
- Thân dài, đuôi rất dài: định hướng chuyển động nhanh, linh hoạt, giữ thăng bằng khi di chuyển.

Bài 2 (trang 126 sgk Sinh học 7)

Miêu tả thứ tự các động tác của thân và đuôi khi thằn lằn di chuyển ứng với thứ tự cử động của chi trước và chi sau. Xác định vai trò của thân và đuôi

Lời giải:

* Hoạt động bò của thằn lằn:

- + Chân trước trái và chân sau phải cố định vào đất, đuôi uốn sang phải, thân uốn sang trái, chân trước phải và chân sau trái tiến 1 bước về phía trước.
- + Chân trước phải và chân sau trái cố định vào đất, đuôi uốn sang trái, thân uốn sang phải, chân trước trái và chân sau phải tiến 1 bước về phía trước.
- + Kết thúc 1 chu kì bò thằn lằn di chuyển được 2 bước .

* Vai trò của thân và đuôi: khi thân và đuôi uốn mình dựa sát vào đất, tạo nên một lực ma sát, thắng được sức cản của đất nên đẩy con vật tiến lên. Thân và đuôi càng dài thì sức đẩy của thân và đuôi lên mặt đất càng mạnh, con vật bò càng nhanh.

Lý thuyết Sinh 7 Bài 38**I. ĐỜI SỐNG**

- Thằn lằn bóng đuôi dài, ưa sống ở những nơi khô ráo và thích phơi nắng. Có tập tính bò sát thân và đuôi vào đất

- Chúng bắt mồi về ban ngày, chủ yếu là sâu bọ.
- Chúng thở bằng phổi
- Thần lằn bóng đuôi dài vẫn còn là động vật biến nhiệt. Trú đông trong các hang đất khô
- Sinh sản: Thần lằn đực có 2 cơ quan giao phối. Trứng được thụ tinh trong ống dẫn trứng của thần lằn cái (thụ tinh trong). Thần lằn cái đẻ từ 5 – 10 trứng vào các hốc đất khô ráo. Trứng có vỏ dai và nhiều noãn hoàng. Thần lằn mới nở đã biết đi tìm mồi.



Thần lằn phơi nắng

Bảng : So sánh đặc điểm đời sống của thần lằn và ếch đồng

Đặc điểm đời sống	Thần lằn	Ếch đồng
1. Nơi sống và hoạt động	Sống và bắt mồi ở nơi khô ráo	Sống và bắt mồi ở nơi ẩm ướt cạnh các khu vực nước
2. Thời gian kiếm ăn	Bắt mồi về ban ngày	Bắt mồi vào lúc chập tối hay ban đêm
3. Tập tính	- Thích phơi nắng - Trú đông trong các hốc đất khô ráo	- Thường ở những nơi tối hoặc có bóng râm - Trú đông trong các hốc đất ẩm bên vực nước

- Trú đông trong các hốc đất khô ráo
- Thường ở những nơi tối hoặc có bóng râm
- Trú đông trong các hốc đất ẩm bên vực nước

II. CẤU TẠO NGOÀI VÀ DI CHUYỂN

1. Cấu tạo ngoài

Thằn lằn bóng đuôi dài có bốn chi ngắn, yếu với năm ngón chân có vuốt. Da khô có vảy sừng bao bọc. Cổ dài nên đầu có thể quay về các phía, mắt có mi cử động, màng nhĩ nằm ở trong hốc tai ở hai bên đầu.



Hình 38.1. A – Thằn lằn bóng ; B – Ngón chân có vuốt.

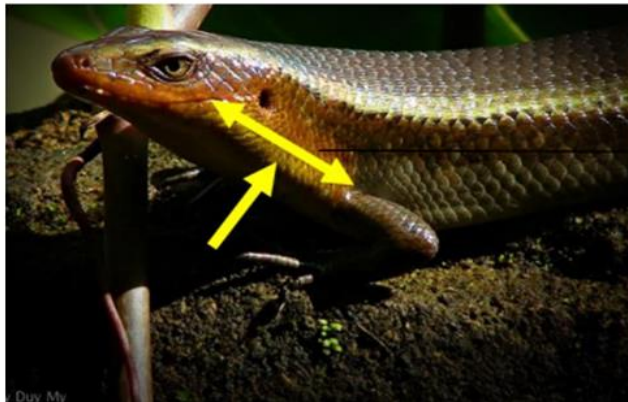
Bảng. Đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn bóng đuôi dài thích nghi với đời sống ở cạn

STT	Đặc điểm thích nghi	Ý nghĩa thích nghi
1	Da khô có vảy sừng bao bọc	Ngăn cản sự thoát hơi nước của cơ thể
2	Cổ có dài	Phát huy vai trò các giác quan nằm trên đầu, tạo điều kiện bắt mồi dễ dàng
3	Mắt có mi cử động, có nước mắt	Bảo vệ mắt, có nước mắt để giữ cho mắt không bị khô
4	Màng nhĩ nằm trong hốc tai	Bảo vệ màng nhĩ và hướng các dao động âm thanh vào màng nhĩ
5	Thân dài, đuôi rất dài	Động lực chính của sự di chuyển
6	Bàn chân có 5 ngón vuốt	Tham gia di chuyển trên cạn

Thằn lằn bóng đuôi dài có cấu tạo thích nghi hoàn toàn với đời sống trên cạn. Da khô có vảy sừng; cổ dài, mắt có mi cử động và tuyến lệ; màng nhĩ nằm trong hốc tai. Đuôi và thân dài; chân ngắn, yếu, có vuốt sắc.



Da khô có vảy
sừng bao bọc



Cổ dài có thể quay
về các phía



Mắt có mi cử động



Hốc tai

2. Di chuyển

Khi di chuyển thân và đuôi thằn lằn uốn mình liên tục. Sự co, duỗi của thân và đuôi với sự hỗ trợ của chi trước, chi sau (cả hai còn ngắn, yếu) và vuốt sắc của chúng tác động vào đất làm con vật tiến lên phía trước.

Hình 38.2. Các động tác của thân, đuôi và chi của thằn lằn khi di chuyển trên mặt đất

- ◀ Chân cố định vào đất
- ◁ Chân di động kéo con vật về phía trước
- ↕ Đoạn đường đang di chuyển
- ↑ Hướng di chuyển của thằn lằn

